THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 13/2017/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2017*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 1426
Ngày: 03/5/17
Chuyển:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật công nghệ cao ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 1. Sửa đổi tên một số công nghệ, sản phẩm thuộc Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ

1. Sửa đổi tên một số công nghệ trong Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển như sau:

a) Tại số thứ tự 5: Sửa "Công nghệ đảm bảo an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin ở mức cao" thành "Công nghệ đảm bảo an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin";

b) Tại số thứ tự 9: Sửa "Công nghệ mạng thế hệ sau (NGN, LTE-A, IMT-advanced)" thành "Công nghệ mạng thế hệ sau (NGN, 4G, 5G)";

c) Tại số thứ tự 10: Sửa "Công nghệ ảo hóa và tính toán đám mây" thành "Công nghệ ảo hóa và điện toán đám mây".

2. Sửa đổi tên một số sản phẩm trong Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển như sau:

a) Tại số thứ tự 2: Sửa "Phần mềm đảm bảo an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin ở mức cao" thành "Phần mềm, giải pháp, dịch vụ đảm bảo an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin";

b) Tại số thứ tự 18: Sửa "Thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin ở mức cao" thành "Thiết bị đảm bảo an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin";

c) Tại số thứ tự 22: Sửa "Thiết bị, phần mềm, phụ kiện mạng thế hệ sau (NGN, LTE-A, IMT-advanced)" thành "Mô-đun, thiết bị, phần mềm mạng thế hệ sau (NGN, 4G, 5G)".

Điều 2. Bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển và Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển ban hành kèm theo Quyết định số 66/2014/QĐ-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ

1. Bổ sung Danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển như sau:

a) Bổ sung số thứ tự 59: Công nghệ Internet kết nối vạn vật (IoT);

b) Bổ sung số thứ tự 60: Công nghệ thực tại ảo (Virtual Reality); công nghệ thực tại tăng cường (Augmented Reality);

c) Bổ sung số thứ tự 61: Công nghệ vô tuyến thông minh;

d) Bổ sung số thứ tự 62: Công nghệ in 3 chiều (3D).

2. Bổ sung Danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển như sau:

a) Bổ sung số thứ tự 115: Mô-đun, thiết bị, phần mềm, giải pháp tích hợp IoT;

b) Bổ sung số thứ tự 116: Phần mềm, thiết bị, giải pháp, dịch vụ ảo hóa và điện toán đám mây;

c) Bổ sung số thứ tự 117: Phần mềm, thiết bị, giải pháp, dịch vụ cho chính quyền điện tử, doanh nghiệp điện tử, thương mại điện tử, đào tạo điện tử, quảng cáo điện tử;

d) Bổ sung số thứ tự 118: Phần mềm, thiết bị, giải pháp, dịch vụ thực tại ảo, thực tại tăng cường;

đ) Bổ sung số thứ tự 119: Phần mềm, thiết bị, giải pháp vô tuyến thông minh;

e) Bổ sung số thứ tự 120: Phần mềm, thiết bị, giải pháp, dịch vụ kiểm thử phần mềm tự động;

g) Bổ sung số thứ tự 121: Dịch vụ tư vấn, thiết kế công nghệ thông tin;

h) Bổ sung số thứ tự 122: Dịch vụ tích hợp hệ thống công nghệ thông tin;

i) Bổ sung số thứ tự 123: Dịch vụ quản trị hệ thống công nghệ thông tin;

k) Bổ sung số thứ tự 124: Dịch vụ cho thuê hệ thống công nghệ thông tin;

l) Bổ sung số thứ tự 125: Dịch vụ xử lý, phân tích, khai thác cơ sở dữ liệu lớn (Big Data);

m) Bổ sung số thứ tự 126: Dịch vụ BPO, KPO, ITO điện tử;

n) Bổ sung số thứ tự 127: Dịch vụ chứng thực chữ ký điện tử;

o) Bổ sung số thứ tự 128: Dịch vụ tạo lập nội dung số;

p) Bổ sung số thứ tự 129: Dịch vụ đánh giá, kiểm định an ninh, an toàn mạng và bảo mật thông tin;

q) Bổ sung số thứ tự 130: Phần mềm, thiết bị, giải pháp, dịch vụ in 3 chiều (3D).

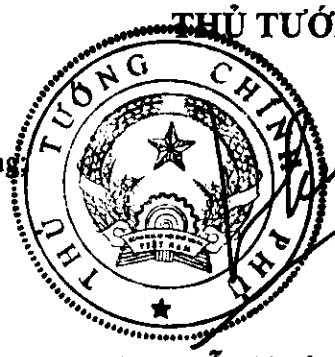
Điều 3. Điều khoản thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 6 năm 2017.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KGVX (3b).KN 105

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc